

Số: 136/BC-UBND

Nhân Lý, ngày 23 tháng 7 năm 2024

**BÁO CÁO**  
**Công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trên địa bàn**  
**xã Nhân Lý năm 2024**

Thực hiện công văn số: 1688/UBND-TTr ngày 22/7/2024 của UBND huyện Chi Lăng về việc báo cáo kết quả công tác PCTN, TC phục vụ Kỳ họp thứ 8, Quốc hội khóa XV. Ủy ban nhân dân xã Nhân Lý báo cáo kết quả công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trên địa bàn năm 2024 như sau:

**I. KẾT QUẢ CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG, TIÊU CỰC**

***1. Kết quả công tác lãnh đạo, chỉ đạo việc thực hiện các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong phạm vi trách nhiệm của bộ, ngành, địa phương; việc quán triệt, tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách, pháp luật về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; việc thanh tra trách nhiệm thực hiện pháp luật về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực:***

*a) Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, ban hành văn bản, hướng dẫn triển khai thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, văn bản chỉ đạo, điều hành của cấp trên trong công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực*

Thường xuyên quan tâm chỉ đạo cán bộ, công chức thực hiện nghiêm các quy định của Luật phòng, chống tham nhũng; triển khai Kế hoạch công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực năm 2024; tăng cường công tác thanh tra kiểm tra trong cơ quan đơn vị về việc thực hiện pháp luật về phòng, chống tham nhũng; tiếp tục tuyên truyền pháp luật đến cán bộ, công chức, viên chức, nhân dân nhằm nâng cao nhận thức trách nhiệm của mỗi cá nhân trong công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực. Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương tiếp tục xây dựng và thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở; thường xuyên rà soát, cập nhật văn bản pháp luật; chỉ đạo thực hiện quy định về minh bạch tài sản, thu nhập theo Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị.

- Thực hiện Văn bản số 21/KH-UBND ngày 26/ 01/2024 của Ủy ban nhân

dân huyện Chi Lăng về tuyên truyền công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực năm 2024, UBND xã đã xây dựng kế hoạch số 29a/KH-UBND ngày 26/01/2024 kế hoạch tuyên truyền công tác phòng chống tham nhũng, tiêu cực năm 2024.

*b) Công tác chỉ đạo, triển khai, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện thực hiện Chiến lược quốc gia phòng, chống tham nhũng, tiêu cực và các nhiệm vụ, chương trình công tác của Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực:*

**Không**

*c) Việc tổng kết, đánh giá, rà soát và lập danh mục những quy định pháp luật còn thiếu, sơ hở, dễ bị lợi dụng để tham nhũng, qua đó tự mình hoặc kiến nghị cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung cho phù hợp:* **Không**

*d) Tổ chức, bộ máy, phân công trách nhiệm tổ chức thực hiện trong công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; tình hình hoạt động của các cơ quan chuyên trách về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực (nếu có cơ quan, đơn vị chuyên trách):*

**Không**

*đ) Các hình thức cụ thể đã thực hiện để quán triệt, tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách, pháp luật về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực:*

UBND xã đã tổ chức phổ biến, giáo dục pháp luật, tuyên truyền công tác phòng, chống tham nhũng cho cán bộ, công chức, viên chức và người lao động bằng hình thức lồng ghép trong các cuộc họp của Đảng ủy, đoàn thể; các cuộc họp giao ban định kỳ trong tháng, quý của UBND xã. Ngoài ra cũng tuyên truyền trên loa phát thanh, trang thôn tin điện tử xã về tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách, pháp luật về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.

*e) Kết quả thanh tra trách nhiệm thực hiện pháp luật về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực (số cuộc thanh tra, kết quả phát hiện và xử lý vi phạm qua thanh tra):*

**Không**

**2. Kết quả thực hiện các biện pháp phòng ngừa tham nhũng trong cơ quan, tổ chức, đơn vị**

**a) Kết quả thực hiện công khai, minh bạch về tổ chức và hoạt động**

- Công khai, minh bạch trong mua sắm, trong xây dựng cơ bản bằng hình thức đấu thầu công khai như: Đấu thầu xây dựng các công trình Thủy lợi, đấu thầu mua vật tư, hàng hóa trong quá trình thực hiện các chương trình, dự án thuộc UBND xã;

- Thực hiện công khai kế hoạch, quyết định và kết luận thanh tra, quyết định giải quyết khiếu nại, tố cáo.

- Thực hiện công khai thủ tục hành chính về phê duyệt, thẩm định các dự án đầu tư thuộc lĩnh vực ngành được Ủy ban nhân dân tỉnh, huyện ủy quyền theo quy chế hoạt động “một cửa”. UBND xã đã công khai kế hoạch công tác năm, dự toán, quyết toán thu chi ngân sách và niêm yết theo đúng quy định;

- Thực hiện đúng các chế độ, định mức, tiêu chuẩn trong các lĩnh vực của

ngành như đầu tư trồng rừng, công tác giống, phân bón, thuốc bảo vệ thực vật, thuốc thú y,... Tất cả các nội dung phải công khai, UBND xã đã thực hiện công khai hết, không có nội dung nào không công khai hoặc công khai mang tính hình thức.

- Các hình thức thực hiện công khai, minh bạch là: Công bố tại cuộc họp cơ quan; niêm yết tại trụ sở; thông báo bằng văn bản; thông báo trên phương tiện thông tin đại chúng;.

***b) Kết quả xây dựng và thực hiện định mức, tiêu chuẩn, chế độ***

- UBND xã đã ban hành Quy chế chi tiêu nội bộ số 15/QĐ-UBND ngày 19/01/2024.

- Tại Ủy ban nhân dân xã: Các định mức, tiêu chuẩn, chế độ được áp dụng nghiêm chỉnh, chưa có tình trạng áp dụng sai, không đúng quy định của nhà nước và của cơ quan.

***c) Kết quả thực hiện quy tắc ứng xử của người có chức vụ, quyền hạn***

- Được thực hiện nghiêm chỉnh, thường xuyên theo quy định; chưa có trường hợp nào vi phạm xảy ra đến mức phải nhắc nhở, có ý kiến phản ánh của nhân dân, ảnh hưởng đến mỹ quan hoặc văn hóa công sở tại đơn vị.

- Việc cán bộ, công chức, viên chức nộp lại quà tặng: ***không phát sinh.***

- Việc tổ chức rà soát xung đột lợi ích, kết quả giải quyết xung đột lợi ích: không phát hiện có trường hợp phát sinh về xung đột lợi ích.

***d) Kết quả thực hiện chuyển đổi vị trí công tác của người có chức vụ, quyền hạn***

- Thực hiện theo đúng quy định Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018; Nghị định số 59/2019/NĐ-CP, ngày 01/7/2019 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật phòng, chống tham nhũng. Trong kỳ báo cáo, chưa có thực hiện chuyển đổi vị trí công tác đối với công chức.

- Số người bị xử lý vi phạm quy định về chuyển đổi vị trí công tác: ***Không***

***đ) Kết quả thực hiện cải cách hành chính, ứng dụng khoa học công nghệ trong quản lý và thanh toán không dùng tiền mặt***

- UBND xã đã xây dựng kế hoạch số 18/KH-UBND ngày 19/01/2024 Kế hoạch Cải cách hành chính năm 2024. Công tác CCHC nói chung và nội dung kế hoạch CCHC năm 2024;

- UBND xã đã ban hành kế hoạch số 67/KH-UBND ngày 16/04/2024 về việc Khắc phục các chỉ số chưa đạt điểm tối đa tại Quyết định công bố chỉ số Cải cách hành chính đối với các cơ quan chuyên môn và Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn năm 2023;

- Việc tăng cường áp dụng khoa học, công nghệ trong quản lý, điều hành hoạt động của cơ quan, tổ chức, đơn vị như: Áp dụng công nghệ mạng lan, IOffice và thực hiện theo Hệ thống quản lý chất lượng TCVN ISO 9001:2015;

- Việc đổi mới phương thức thanh toán, trả lương qua tài khoản: Thực hiện trả lương qua tài khoản 100% (*trừ một số Trạm, Ban quản lý ở vùng sâu, vùng xa*)

**e) Kết quả thực hiện các quy định về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn**

- Số người đã kê khai tài sản, thu nhập trong kỳ (trong đó số người:., kê khai bổ sung, kê khai hàng năm, kê khai phục vụ công tác cán bộ): 05 người;

- Số bản kê khai được công khai, hình thức công khai: 05 bản; hình thức: niêm yết công khai và công khai tại cuộc họp cơ quan, đơn vị;

- Số người được xác minh tài sản thu nhập; kết quả xác minh: 01 người;

- Số cuộc kiểm tra việc thực hiện quy định về kê khai, công khai tài sản, thu nhập; kết quả kiểm tra: **Không**

- Số người bị xử lý do vi phạm quy định về kiểm soát tài sản, thu nhập; hình thức xử lý: **Không**

**3. Kết quả phát hiện, xử lý tham nhũng trong cơ quan, tổ chức, đơn vị**

- Tổng số vụ việc, đối tượng tham nhũng được phát hiện: **Không**;

- Tổng số vụ việc, đối tượng tham nhũng được phát hiện; tổng số tiền, tài sản tham nhũng được phát hiện trong kỳ báo cáo: **Không**;

- Tổng số tiền, tài sản tham nhũng được phát hiện trong kỳ báo cáo: **Không**.

a. Kết quả phát hiện, xử lý tham nhũng qua hoạt động giám sát, kiểm tra và tự kiểm tra nội bộ của các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý: **Không phát hiện trường hợp nào để xảy ra tham nhũng.**

b. Kết quả công tác thanh tra và việc phát hiện, xử lý các vụ việc tham nhũng qua hoạt động thanh tra: **Không**

c. Kết quả xem xét phản ánh, báo cáo về hành vi tham nhũng; việc phát hiện, xử lý tham nhũng qua xem xét phản ánh, báo cáo về hành vi tham nhũng và qua công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo: **Không**

d. Kết quả rà soát, phát hiện tham nhũng qua các hoạt động khác: **Không**

đ. Kết quả điều tra, truy tố, xét xử các vụ tham nhũng trong phạm vi theo dõi, quản lý: **Không**

e. Kết quả xử lý tài sản tham nhũng: **Không**

f. Kết quả xử lý trách nhiệm của người đứng đầu: **Không**

Ủy ban nhân dân xã không có trường hợp nào bị phát hiện có dấu hiệu tham nhũng, vì vậy chưa có trường hợp nào người đứng đầu cơ quan phải chịu trách nhiệm liên đới khi cán bộ công chức, viên chức dưới quyền bị xử lý vì tham nhũng.

**4. Kết quả phòng, chống tham nhũng trong doanh nghiệp, tổ chức khu vực ngoài nhà nước**

a) Các hoạt động đã thực hiện để quản lý công tác phòng, chống tham nhũng trong doanh nghiệp, tổ chức khu vực ngoài nhà nước: **Không**;

b) Số lượng doanh nghiệp, tổ chức khu vực ngoài nhà nước thuộc phạm vi quản lý: (gồm công ty đại chúng, tổ chức tín dụng, tổ chức xã hội do Thủ tướng Chính phủ, Bộ trưởng Bộ Nội vụ hoặc Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định thành lập hoặc phê duyệt điều lệ có huy động các khoản đóng góp của Nhân dân để hoạt động từ thiện): **không**.

c) Kết quả thực hiện quy định của pháp luật về phòng ngừa tham nhũng đối với doanh nghiệp, tổ chức khu vực ngoài nhà nước: **Không có**.

## **5. Vai trò, trách nhiệm của xã hội trong phòng, chống tham nhũng, tiêu cực**

a) Các nội dung đã thực hiện nhằm phát huy vai trò, trách nhiệm của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên, cơ quan báo chí, nhà báo, doanh nghiệp, công dân, ban thanh tra nhân dân và các tổ chức, đoàn thể khác trong phòng, chống tham nhũng, tiêu cực;

Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã (MTTQVN) đã chủ trì, phối hợp với các tổ chức thành viên tuyên truyền, phổ biến và vận động Nhân dân thực hiện các chủ trương, nghị quyết của Đảng, pháp luật của Nhà nước về PCTN, lãng phí. Phát huy vai trò trực tiếp phát hiện, đấu tranh với tham nhũng, lãng phí thông qua các tin, bài, phóng sự.

b) Những kết quả, đóng góp của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên, cơ quan báo chí, nhà báo, doanh nghiệp, công dân, ban thanh tra nhân dân và các tổ chức, đoàn thể khác trong phòng, chống tham nhũng, tiêu cực;

Ủy ban MTTQVN xã tiếp tục tham gia góp ý, phản biện xã hội đối với các dự thảo chính sách, pháp luật về PCTN, lãng phí và các lĩnh vực dễ xảy ra tham nhũng, lãng phí, như: Quản lý, sử dụng đất đai, tài nguyên; công tác cán bộ; tài chính công; chính sách xã hội, bảo hiểm...

Từ đầu năm 2023 đến nay, các Ban Thanh tra nhân dân đã tập trung giám sát một số hoạt động, như: Việc hỗ trợ Tết Nguyên đán cho các đối tượng chính sách, đối tượng có hoàn cảnh khó khăn; việc tuyển quân thực hiện nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ công an; việc thu các khoản ngân sách nhà nước và các khoản thu vận động trong Nhân dân, công khai các thủ tục hành chính, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất...

c) Kết quả việc bảo vệ, khen thưởng người có thành tích trong việc tố cáo về hành vi tham nhũng: **Không có**

## **6. Hợp tác quốc tế về phòng, chống tham nhũng**

a) Việc thực hiện Kế hoạch thực thi Công ước Liên hợp quốc về chống tham nhũng: **Không có**

b) Kết quả thực hiện các hoạt động về nghiên cứu, đào tạo, xây dựng chính sách, hỗ trợ tài chính, trợ giúp kỹ thuật, trao đổi thông tin, kinh nghiệm trong phòng, chống tham nhũng và các hoạt động hợp tác quốc tế khác về phòng, chống tham nhũng (**Không có**)

## **II. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH THAM NHŨNG**

### **1. Đánh giá tình hình**

*a) Đánh giá tình hình tham nhũng trong phạm vi quản lý của bộ, ngành, địa phương và nguyên nhân*

UBND xã thường xuyên quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện công tác PCTN, TC; việc thực hiện các quy định của pháp luật về PCTN đã được cơ quan, đơn vị tổ chức thực hiện nghiêm túc, đồng bộ, có hiệu quả, phát huy ý thức trách nhiệm của cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, trách nhiệm của người đứng đầu các cấp ủy, chính quyền, tổ chức, đơn vị trong việc thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp đấu tranh phòng ngừa tham nhũng; tăng cường tự kiểm tra, thanh tra, giám sát; các vụ án tham nhũng, kinh tế nghiêm trọng, phức tạp, dư luận xã hội quan tâm. Phối hợp chặt chẽ trong công tác tiếp nhận, giải quyết tin báo, tố giác tội phạm, hồ sơ vụ việc có dấu hiệu hình sự.

*b) So sánh tình hình với kỳ trước hoặc cùng kỳ năm trước: Tình hình tham nhũng hiện vẫn đang được kiểm chế không có phát sinh so với cùng kỳ.*

### **2. Dự báo tình hình tham nhũng**

*a) Dự báo tình hình tham nhũng trong thời gian tới (khả năng tăng, giảm về số vụ việc, số đối tượng, tính chất, mức độ vi phạm...)*

Tình hình tham nhũng trong thời gian tới: hiện không có phát sinh vụ việc và phát sinh những trường hợp liên quan đến tham nhũng, Công tác PCTN có chuyển biến tích cực, tại cơ quan, đơn vị trên địa bàn cơ bản thực hiện tốt các giải pháp phòng ngừa tham nhũng, đặc biệt đối với các lĩnh vực dễ xảy ra tham nhũng; Tuy nhiên trên thực tế vẫn còn có một số sơ hở, thiếu sót trong công tác quản lý, tiềm ẩn nguy cơ xảy ra tham nhũng.

*b) Dự báo những lĩnh vực, nhóm hành vi dễ xảy ra nhiều tham nhũng cần phải tập trung các giải pháp phòng ngừa, phát hiện và xử lý tham nhũng:*

- Quản lý thu chi ngân sách, tài sản công, đầu tư xây dựng, quản lý đất đai...

## **III. ĐÁNH GIÁ CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG, TIÊU CỰC**

*1. Đánh giá chung về hiệu lực, hiệu quả công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trên các lĩnh vực thuộc thẩm quyền quản lý của bộ, ngành, địa phương*

UBND xã đã đề ra nhiều biện pháp nhằm thực hiện hiệu quả công tác PCTN như: Lãnh đạo Đảng ủy, HĐND, UBND xã và UB MTTQ VN xã thường xuyên quan tâm đến việc PCTN trong toàn cơ quan, luôn xem đây là một nhiệm vụ quan trọng để xây dựng UBND trong sạch, vững mạnh, tạo mối đoàn kết và phát huy tinh thần phê và tự phê trong thực hiện nhiệm vụ được giao, nhất là trách nhiệm của người đứng đầu đơn vị trong công tác PCTN, phát huy tinh thần tiên phong gương mẫu của các tổ chức đảng và từng đảng viên. Bên cạnh việc thường xuyên quan tâm chỉ đạo sát sao,

công tác tuyên truyền phổ biến pháp luật trong công tác PCTN cũng thường xuyên được chỉ đạo triển khai thực hiện, thông qua đó đã có tác dụng kịp thời đến từng cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong cơ quan; đến thời điểm báo cáo chưa phát hiện cán bộ, công chức, viên chức và người lao động tham nhũng.

*2. So sánh hiệu quả công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực kỳ này với kỳ trước hoặc cùng kỳ năm trước*

Trong năm, công tác phòng, chống tham nhũng so với cùng kỳ năm trước tiếp tục được phát huy.

*3. Tự đánh giá mức độ hoàn thành mục tiêu của công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực;*

UBND xã đã xây dựng kế hoạch kiểm tra, giám sát về PCTN đối với cán bộ công chức, người lao động, nhất là cán bộ công chức công tác ở lĩnh vực nhạy cảm, dễ xảy ra tham nhũng; nếu phát hiện có vi phạm thì tiến hành kiểm tra hoặc báo cáo cấp trên có thẩm quyền, kiểm tra, kết luận và xử lý nghiêm minh đảm bảo hoàn thành các mục tiêu trong công tác PCTN.

*4. Đánh giá những khó khăn, vướng mắc, tồn tại, hạn chế trong công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực;*

- Công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục về PCTN, TC có mặt còn hạn chế, hiệu quả chưa cao, chưa tạo được sự chuyển biến về nhận thức và hành động của cán bộ, đảng viên, công chức và người dân về PCTN, TC; trong đó, giáo dục liêm chính, xây dựng văn hóa tiết kiệm không tham nhũng vẫn chưa được quan tâm đúng mức, còn mang tính hình thức;

- Nguyên nhân chủ yếu hiện tại UBND xã chỉ có 01 công chức Văn hóa – Xã hội kiêm nhiệm nhiều công việc chưa thường xuyên tuyên truyền trên loa phát thanh, trang thông tin điện tử của xã, đến doanh nghiệp, người lao động về PCTN, TC.

#### **IV. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP VÀ KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT**

##### **1. Phương hướng, nhiệm vụ, giải pháp**

###### *a) Phương hướng chung trong thời gian tới*

- Trong thời gian tới Lãnh đạo UBND xã tích cực phòng ngừa, kiên quyết chống, không để xảy ra tình trạng tham nhũng, tiêu cực trong cơ quan đơn vị, xử lý nghiêm minh theo quy định của pháp luật nếu có tình trạng tham nhũng, tiêu cực xảy ra.

###### *b) Những nhiệm vụ cụ thể phải thực hiện*

+ Tiếp tục thực hiện việc quán triệt Luật phòng, chống tham nhũng; Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí và các văn bản hướng dẫn chi tiết thi hành. Tăng cường công tác giáo dục chính trị, tư tưởng trong đội ngũ cán bộ, công chức viên chức trong ngành. Tạo mọi điều kiện để phát huy quyền dân chủ của nhân dân, quy

chế hóa và công khai các hoạt động công vụ, công khai số điện thoại đường dây nóng của Chủ tịch UBND xã và công chức VP-TK bộ tiếp nhận và trả kết quả để người dân dễ dàng phản ánh tình trạng tham nhũng trong ngành.

+ Tiếp tục tổ chức phổ biến, quán triệt và triển khai thực hiện có hiệu quả các chỉ đạo của Trung ương về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, nhất là Kết luận số 21-KL/TW ngày 25 tháng 10 năm 2021 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII "về đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị; kiên quyết ngăn chặn, đẩy lùi, xử lý nghiêm cán bộ, đảng viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hóa"; Kết luận số 01-KL/TW ngày 18 tháng 5 năm 2021 của Bộ Chính trị "tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh" và các chỉ đạo của đồng chí Tổng Bí thư, Trưởng Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.

+ Nâng cao nghiệp vụ trong công tác thanh, kiểm tra nhằm phát hiện, ngăn ngừa và xử lý nghiêm minh các hành vi có dấu hiệu tham nhũng, tiêu cực.

*c) Giải pháp để thực hiện nhiệm vụ và khắc phục những khó khăn, vướng mắc, tồn tại, hạn chế*

Bên cạnh công tác quán triệt, tuyên truyền các quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước về PCTNTC cũng được thực hiện đồng bộ, hiệu quả. Các biện pháp phòng ngừa tham nhũng được thực hiện thường xuyên và ngày càng hiệu quả. Công tác thanh tra, kiểm tra PCTNTC không ngừng được tăng cường, kịp thời phát hiện các sai phạm trong một số lĩnh vực như: Quản lý tài chính - kế toán, đầu tư xây dựng cơ bản, đất đai...

Qua đó, có biện pháp chấn chỉnh công tác quản lý, phòng ngừa sai phạm tại các đơn vị được thanh tra và có những kiến nghị nhằm sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện cơ chế, chính sách, từ đó góp phần ngăn chặn có hiệu quả hành vi tham nhũng, tiêu cực. Việc xử lý vụ án tham nhũng, tiêu cực được thực hiện nghiêm túc, đúng quy định pháp luật.

## **2. Kiến nghị, đề xuất:** Không

Trên đây là nội dung báo cáo kết quả phòng, chống tham nhũng, tiêu cực số liệu tính từ ngày 01/10/2023 đến ngày 31/7/2024 và phương hướng, nhiệm vụ cuối năm 2024 của Ủy ban nhân dân xã Nhân Lý./.

### **Nơi nhận:**

- Như trên;
- ĐU, TT HĐND xã;
- CT, PCT UBND xã;
- CT MTTQ, Trưởng các đoàn thể xã;
- Công chức UBND xã;
- Lưu: Vp.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**



**Nông Văn Nam**



Biểu số: 01/PCTN

**TỔNG HỢP KẾT QUẢ VỀ CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG,  
TIÊU CỰC**

Số liệu tính từ ngày 01/10/2023 đến ngày 23/7/2024

(Kèm theo Báo cáo số: 136/BC-UBND, ngày 23 tháng 7 năm 2024 của UBND xã  
Nhân Lý)

MS	NỘI DUNG	ĐVT	SỐ LIỆU
	<b>CHÍNH SÁCH, PHÁP LUẬT</b>		
1	Số văn bản ban hành mới để thực hiện Luật PCTN và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật PCTN	Văn bản	01
2	Số văn bản được sửa đổi, bổ sung để thực hiện Luật PCTN và các văn bản hướng dẫn thi hành	Văn bản	0
3	Số văn bản được bãi bỏ để thực hiện Luật PCTN và các văn bản hướng dẫn thi hành	Văn bản	0
	<b>TUYÊN TRUYỀN, PHỔ BIẾN, GIÁO DỤC PHÁP LUẬT VỀ PCTNTC</b>		
4	Số lớp tuyên truyền, quán triệt pháp luật về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực được tổ chức	Lớp	0
5	Số lượt cán bộ, công chức, viên chức, nhân dân tham gia các lớp tập huấn, quán triệt pháp luật về PCTNTC	Lượt người	0
6	Số lượng đầu sách, tài liệu về pháp luật phòng, chống tham nhũng, tiêu cực được xuất bản	Tài liệu	0
	<b>THANH TRA TRÁCH NHIỆM THỰC HIỆN PHÁP LUẬT VỀ PCTNTC</b>		
7	Tổng số cuộc thanh tra trách nhiệm thực hiện pháp luật về PCTNTC	Cuộc	0
8	Số cuộc thanh tra trách nhiệm thực hiện pháp luật về PCTNTC đã ban hành kết luận	Cuộc	0
9	Số đơn vị được thanh tra	Đơn vị	0
	<b>Kiến nghị xử lý hành chính</b>		
10	+ Tập thể	tập thể	0

11	+ Cá nhân	người	0
	<b><i>Kiến nghị xử lý hình sự</i></b>		
12	+ Số vụ	vụ	0
13	+ Số đối tượng	Đối tượng	0
	<b>PHÒNG NGỪA THAM NHỮNG TRONG CƠ QUAN, TỔ CHỨC, ĐƠN VỊ</b>		
	<b><i>Kết quả thực hiện công khai, minh bạch về tổ chức và hoạt động</i></b>		
14	Số cơ quan, tổ chức, đơn vị được kiểm tra việc thực hiện các quy định về công khai, minh bạch về tổ chức và hoạt động	CQ, TC, ĐV	0
15	Số cơ quan, tổ chức, đơn vị bị phát hiện có vi phạm quy định về công khai, minh bạch về tổ chức và hoạt động	CQ, TC, ĐV	0
	<b><i>Xây dựng và thực hiện định mức, tiêu chuẩn, chế độ</i></b>		
16	Số văn bản về định mức, tiêu chuẩn, chế độ đã được ban hành mới	Văn bản	0
17	Số văn bản về định mức, tiêu chuẩn, chế độ đã được sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ	Văn bản	0
18	Số cuộc thanh tra, kiểm tra việc thực hiện các quy định về định mức, tiêu chuẩn, chế độ	Cuộc	0
19	Số vụ vi phạm các quy định về định mức, tiêu chuẩn, chế độ	Vụ	0
20	Số người vi phạm các quy định về định mức, tiêu chuẩn, chế độ	Người	0
21	Số người vi phạm các quy định về định mức, tiêu chuẩn, chế độ đã bị xử lý hành chính	Người	0
22	Số người vi phạm các quy định về định mức, tiêu chuẩn, chế độ đã bị xử lý hình sự	Người	0
23	Tổng giá trị các vi phạm về định mức, tiêu chuẩn, chế độ được kiến nghị thu hồi và bồi thường (tiền Việt Nam + ngoại tệ, tài sản khác được quy đổi ra tiền Việt Nam)	Triệu đồng	0
24	Tổng giá trị vi phạm định mức, tiêu chuẩn, chế độ đã được thu hồi và bồi thường	Triệu đồng	0

	<b><i>Thực hiện quy tắc ứng xử của người có chức vụ, quyền hạn</i></b>		
25	Số cơ quan, tổ chức, đơn vị đã được kiểm tra việc thực hiện quy tắc ứng xử của người có chức vụ, quyền hạn	CQ, TC, ĐV	0
26	Số cán bộ, công chức, viên chức vi phạm quy tắc ứng xử, quy tắc đạo đức nghề nghiệp đã bị xử lý	Người	0
27	Số người đã nộp lại quà tặng cho đơn vị	Người	0
28	Giá trị quà tặng đã được nộp lại (tiền Việt Nam + ngoại tệ, tài sản khác được quy đổi ra tiền Việt Nam)	Triệu đồng	0
29	Số người bị xử lý do có vi phạm vì xung đột lợi ích	Người	0
30	Số người bị xử lý do có vi phạm về việc kinh doanh trong thời hạn không được kinh doanh sau khi thôi giữ chức vụ	Người	0
	<b><i>Chuyển đổi vị trí công tác của người có chức vụ, quyền hạn</i></b>		
31	Số cán bộ, công chức, viên chức phải thực hiện chuyển đổi vị trí công tác nhằm phòng ngừa tham nhũng	Người	0
32	Số cán bộ, công chức, viên chức được chuyển đổi vị trí công tác nhằm phòng ngừa tham nhũng	Người	0
	<b><i>Cải cách hành chính, ứng dụng khoa học công nghệ trong quản lý và thanh toán không dùng tiền mặt</i></b>		
33	Số thủ tục hành chính chính công được áp dụng tại cơ quan, tổ chức, đơn vị	Thủ tục	0
34	Số thủ tục hành chính chính công được áp dụng mức độ 3 hoặc 4 tại cơ quan, tổ chức, đơn vị	Thủ tục	0
35	Số thủ tục hành chính yêu cầu người dân, doanh nghiệp bổ sung hồ sơ từ 02 lần trở lên	Lượt thủ tục	0
36	Số cuộc kiểm tra, thanh tra việc thực hiện thanh toán không dùng tiền mặt	Cuộc	0
37	Số vụ phát hiện vi phạm trong việc thực hiện thanh toán không dùng tiền mặt	Vụ	0
38	Tổng giá trị giao dịch qua Hệ thống thanh toán điện tử liên ngân hàng (1)	Triệu đồng	0
39	Tỷ trọng tiền mặt trên tổng phương tiện thanh toán (2)	%	0
	<b><i>Thực hiện các quy định về kiểm soát tài sản, thu</i></b>		

	<b><i>nhập của người có chức vụ, quyền hạn</i></b>		
40	Số người đã thực hiện kê khai tài sản, thu nhập trong kỳ	Người	05
41	Số người được xác minh việc kê khai tài sản, thu nhập	Người	01
42	Số cơ quan, tổ chức, đơn vị đã được kiểm tra việc thực hiện các quy định về kê khai, công khai bản kê khai tài sản, thu nhập	CQ, TC, ĐV	0
43	Số người bị kỷ luật do vi phạm quy định về kiểm soát tài sản, thu nhập	Người	0
43.1	<i>Số người bị kỷ luật do kê khai tài sản, thu nhập không trung thực</i>	Người	0
43.2	<i>Số người bị kỷ luật do có vi phạm khác về kiểm soát tài sản, thu nhập</i>	Người	0
	<b>PHÁT HIỆN CÁC VỤ VIỆC THAM NHŨNG TRONG CƠ QUAN, TỔ CHỨC, ĐƠN VỊ</b>		
44	Tổng số vụ việc tham nhũng được phát hiện trong kỳ báo cáo	Vụ	0
45	Tổng số đối tượng có hành vi tham nhũng được phát hiện trong kỳ báo cáo	Người	0
	<b><i>Qua công tác kiểm tra và tự kiểm tra của cơ quan, tổ chức, đơn vị</i></b>		
46	Số vụ tham nhũng đã được phát hiện qua công tác kiểm tra của cơ quan quản lý nhà nước	Vụ	0
47	Số đối tượng có hành vi tham nhũng được phát hiện qua công tác kiểm tra của cơ quan quản lý nhà nước	Người	0
48	Số vụ tham nhũng được phát hiện qua công tác tự kiểm tra	Vụ	0
49	Số đối tượng có hành vi tham nhũng được phát hiện qua công tác tự kiểm tra	Người	0
50	Số vụ tham nhũng được phát hiện qua kiểm tra hoạt động chống tham nhũng trong cơ quan có chức năng phòng, chống tham nhũng, tiêu cực	Vụ	0
	<i>- Trong đó số vụ tham nhũng được phát hiện qua kiểm tra hoạt động chống tham nhũng trong cơ quan thanh tra</i>	vụ	0
51	Số đối tượng có hành vi tham nhũng được phát hiện	Người	0

	qua kiểm tra hoạt động chống tham nhũng trong cơ quan có chức năng phòng, chống tham nhũng, tiêu cực		
	- Trong đó số đối tượng có hành vi tham nhũng được phát hiện qua kiểm tra hoạt động chống tham nhũng trong cơ quan thanh tra	người	0
	<b><i>Qua hoạt động giám sát, thanh tra, kiểm toán</i></b>		
52	Số vụ tham nhũng được phát hiện thông qua hoạt động giám sát của cơ quan dân cử, đại biểu dân cử và xử lý đề nghị của cơ quan dân cử, đại biểu dân cử	Vụ	0
53	Số đối tượng có hành vi tham nhũng được phát hiện thông qua hoạt động giám sát của cơ quan dân cử, đại biểu dân cử và xử lý đề nghị của cơ quan dân cử, đại biểu dân cử	Người	0
54	Số vụ tham nhũng được phát hiện thông qua hoạt động thanh tra	Vụ	0
55	Số đối tượng có hành vi tham nhũng được phát hiện qua hoạt động thanh tra	Người	0
56	Số vụ tham nhũng được phát hiện thông qua hoạt động kiểm toán	Vụ	0
57	Số đối tượng có hành vi tham nhũng được phát hiện thông qua hoạt động kiểm toán	Người	0
	<b><i>Qua xem xét phản ánh, báo cáo về hành vi tham nhũng</i></b>		
58	Số vụ việc có phản ánh, báo cáo về hành vi tham nhũng	Vụ việc	0
59	Số vụ việc có phản ánh, báo cáo về hành vi tham nhũng đã được xem xét	Vụ việc	0
60	Số vụ tham nhũng phát hiện thông qua xem xét nội dung phản ánh, báo cáo về hành vi tham nhũng	Vụ	0
61	Số đối tượng có hành vi tham nhũng phát hiện thông qua xem xét nội dung phản ánh, báo cáo về hành vi tham nhũng	người	0
	<b><i>Qua công tác giải quyết khiếu nại tố cáo</i></b>		
62	Số vụ tham nhũng được phát hiện thông qua giải quyết khiếu nại, tố cáo	Vụ	0
63	Số đối tượng có hành vi tham nhũng phát hiện qua giải quyết khiếu nại, tố cáo	Người	0

	<b><i>Qua các hoạt động khác (ngoài những hoạt động nêu trên, nếu có)</i></b>		
64	Số vụ tham nhũng được phát hiện thông qua các hoạt động khác	Vụ	0
65	Số đối tượng có hành vi tham nhũng phát hiện qua các hoạt động khác	Người	0
	<b><i>Qua điều tra tội phạm</i></b>		
66	Số vụ án tham nhũng (thuộc phạm vi quản lý) đã được cơ quan chức năng khởi tố	Vụ	0
67	Số đối tượng tham nhũng (thuộc phạm vi quản lý) đã bị cơ quan chức năng khởi tố	Người	0
	<b><i>Bảo vệ, khen thưởng người tố cáo, phát hiện tham nhũng</i></b>		
68	Số người tố cáo hành vi tham nhũng được được bảo vệ theo quy định của pháp luật về tố cáo	Người	0
69	Số người tố cáo hành vi tham nhũng bị trả thù	Người	0
70	Số người đã bị xử lý do có hành vi trả thù người tố cáo	Người	0
71	Số người tố cáo hành vi tham nhũng đã được khen, thưởng	Người	0
	<b>XỬ LÝ TRÁCH NHIỆM CỦA NGƯỜI ĐỨNG ĐẦU CƠ QUAN, TỔ CHỨC, ĐƠN VỊ KHI ĐỂ XẢY RA THAM NHŨNG</b>		
72	Số người đứng đầu, cấp phó người đứng đầu bị kết luận là thiếu trách nhiệm để xảy ra hành vi tham nhũng	Người	0
73	Số người đứng đầu, cấp phó người đứng đầu đã bị xử lý hình sự do thiếu trách nhiệm để xảy ra hành vi tham nhũng	Người	0
74	Số người đứng đầu, cấp phó người đứng đầu bị xử lý kỷ luật do thiếu trách nhiệm để xảy ra tham nhũng	Người	0
74.1	- <i>Khiển trách</i>	Người	0
74.2	- <i>Cảnh cáo</i>	Người	0
74.3	- <i>Cách chức</i>	Người	0
	<b>XỬ LÝ THAM NHŨNG TRONG CƠ QUAN, TỔ CHỨC, ĐƠN VỊ</b>		
75	Số vụ án tham nhũng đã đưa ra xét xử (địa phương)	Vụ	0

	thống kê kết quả xét xử sơ thẩm của tòa án; bộ, ngành thống kê theo kết quả xét xử sơ thẩm đối với các vụ án xảy ra trong phạm vi quản lý trực tiếp)		
76	Số đối tượng bị kết án tham nhũng (địa phương thống kê kết quả xét xử sơ thẩm của tòa án; bộ, ngành thống kê theo kết quả xét xử sơ thẩm đối với các vụ án xảy ra trong phạm vi quản lý trực tiếp) trong đó:	Người	0
76.1	<i>- Số đối tượng phạm tội tham nhũng ít nghiêm trọng</i>	Người	
76.2	<i>- Số đối tượng phạm tội tham nhũng nghiêm trọng</i>	Người	0
76.3	<i>- Số đối tượng phạm tội tham nhũng rất nghiêm trọng</i>	Người	0
76.4	<i>- Số đối tượng phạm tội tham nhũng đặc biệt nghiêm trọng</i>	Người	0
77	Số vụ việc tham nhũng đã được xử lý hành chính	Vụ	0
78	Số cán bộ, công chức, viên chức bị xử lý kỷ luật hành chính về hành vi tham nhũng	Người	0
79	Số vụ việc tham nhũng đã được phát hiện, đang được xem xét để xử lý (chưa có kết quả xử lý)	Vụ	0
80	Số đối tượng tham nhũng đã được phát hiện, đang được xem xét để xử lý (chưa có kết quả xử lý)	Người	0
	<b><i>Tài sản bị tham nhũng, gây thiệt hại do tham nhũng đã phát hiện được</i></b>		
81	Bằng tiền (tiền Việt Nam + ngoại tệ, tài sản khác được quy đổi ra tiền Việt Nam)	Triệu đồng	0
82	Đất đai	m <sup>2</sup>	0
	<b><i>Tài sản tham nhũng, gây thiệt hại do tham nhũng đã được thu hồi, bồi thường</i></b>		
83	Bằng tiền (tiền Việt Nam + ngoại tệ, tài sản khác được quy đổi ra tiền Việt Nam)	Triệu đồng	0
83.1	<i>- Kết quả thu hồi tiền bằng biện pháp hành chính</i>	Triệu	0
83.2	<i>- Kết quả thu hồi tiền bằng biện pháp tư pháp</i>	Triệu	0
84	Đất đai	m <sup>2</sup>	0
84.1	<i>- Kết quả thu hồi đất bằng biện pháp hành chính</i>	m <sup>2</sup>	0
84.2	<i>- Kết quả thu hồi đất bằng biện pháp tư pháp</i>	m <sup>2</sup>	0
	<b><i>Tài sản tham nhũng, gây thiệt hại do tham nhũng</i></b>		

	<b>không thể thu hồi, khắc phục được</b>		
85	Bằng tiền (tiền Việt Nam + ngoại tệ, tài sản khác được quy đổi ra tiền Việt Nam)	Triệu đồng	0
86	Đất đai	m <sup>2</sup>	0
	<b>PHÁT HIỆN, XỬ LÝ THAM NHŨNG TRONG NGÀNH THANH TRA (số liệu này nằm trong số liệu tổng hợp về phát hiện, xử lý tham nhũng trong cơ quan, tổ chức, đơn vị)</b>		
87	Tổng số vụ việc tham nhũng trong cơ quan thanh tra được phát hiện trong kỳ báo cáo	Vụ	0
88	Tổng số đối tượng trong cơ quan thanh tra có hành vi tham nhũng được phát hiện trong kỳ báo cáo	Người	0
89	Số vụ việc tham nhũng trong cơ quan thanh tra bị xử lý hình sự	Vụ	0
90	Số đối tượng tham nhũng trong cơ quan thanh tra bị xử lý hình sự	Người	0
91	Số vụ việc tham nhũng trong cơ quan thanh tra bị xử lý hành chính	Vụ	0
92	Số đối tượng tham nhũng trong cơ quan thanh tra bị xử lý kỷ luật	Người	0
	<b>PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG TRONG DOANH NGHIỆP, TỔ CHỨC KHU VỰC NGOÀI NHÀ NƯỚC</b>		
93	Số công ty đại chúng, tổ chức tín dụng, tổ chức xã hội (quy định tại Khoản 1 Điều 80 Luật PCTN) thuộc phạm vi quản lý	Tổ chức	
94	Số công ty đại chúng, tổ chức tín dụng, tổ chức xã hội (quy định tại Khoản 1 Điều 80 Luật PCTNTC) được thanh tra, kiểm tra việc thực hiện pháp luật về PCTNTC	Tổ chức	
95	Số công ty đại chúng, tổ chức tín dụng, tổ chức xã hội (quy định tại Khoản 1 Điều 80 Luật PCTNTC) bị xử lý do có vi phạm pháp luật về PCTNTC	Tổ chức	
96	Số vụ tham nhũng trong khu vực ngoài nhà nước thuộc phạm vi quản lý được phát hiện	Vụ	
97	Số đối tượng có hành vi tham nhũng trong khu vực ngoài nhà nước thuộc phạm vi quản lý được phát hiện	Người	



98	Số đối tượng có hành vi tham nhũng trong khu vực ngoài nhà nước thuộc phạm vi quản lý đã bị xử lý hình sự	Người	
99	Thiệt hại gây ra bởi các vụ tham nhũng trong khu vực ngoài nhà nước thuộc phạm vi quản lý (tiền Việt Nam + ngoại tệ, tài sản khác được quy đổi ra tiền Việt Nam)	Triệu đồng	
100	Kết quả thu hồi tài sản tham nhũng trong khu vực ngoài nhà nước thuộc phạm vi quản lý (tiền Việt Nam + ngoại tệ, tài sản khác được quy đổi ra tiền Việt Nam)	Triệu đồng	

**Ghi chú:**

- Khi báo cáo các đơn vị không sửa đổi nội dung các tiêu chí thống kê trong biểu số liệu
- Không thống kê số liệu vào những mục nội dung mà cột mã số (MS) và cột đơn vị tính trong biểu mẫu để trống.
- Các địa phương chỉ đưa vào biểu mẫu này số liệu thống kê về kết quả công tác PCTNTC của địa phương, không thống kê kết quả của các cơ quan Trung ương tổ chức theo ngành dọc đóng trên địa bàn
  - (1) Số liệu của Ngân hàng Nhà nước Báo cáo
  - (2) Số liệu của Ngân hàng Nhà nước Báo cáo

**Biểu số: 02/PCTN**

**DANH SÁCH CÁC VỤ THAM NHỮNG ĐƯỢC PHÁT HIỆN TRONG KỲ**

**Số liệu tính từ ngày 01/10/2023 đến ngày 31/7/2024**

*(Kèm theo Báo cáo số: 136/BC-UBND, ngày 23 tháng 7 năm 2024 của UBND xã Nhân Lý)*

<b>TT</b>	<b>Tên vụ</b>	<b>Tên cơ quan, tổ chức, đơn vị xảy ra sự việc</b>	<b>Cơ quan thụ lý, giải quyết vụ việc</b>	<b>Tóm tắt nội dung vụ việc</b>	<b>Ghi chú</b>
1					
2					
...					
<b>Tổng số:</b>					

Biểu số: 03/PCTN

**KẾT QUẢ PHÁT HIỆN, KHẮC PHỤC CÁC VĂN BẢN CÒN SƠ HỎ, DỄ BỊ LỢI DỤNG ĐỂ THAM NHỮNG, TIÊU CỰC<sup>(\*)</sup>**

Số liệu tính từ ngày 01/10/2023 đến ngày 31/7/2024

(Kèm theo Báo cáo số: 136/BC-UBND, ngày 23 tháng 7 năm 2024 của UBND xã Nhân Lý)

TT	Tên, số, ngày, tháng, năm	Cơ quan ban hành văn bản	Nội dung sơ hở, dễ bị lợi dụng để tham nhũng, tiêu cực	Kết quả khắc phục			Ghi chú
				Đã được khắc phục theo thẩm quyền	Chưa khắc phục xong	Nguyên nhân của việc chưa khắc phục xong	
MS	1	2	3	4	5	6	7
1							
2							
...							
<b>Tổng số:</b>							

**Hướng dẫn cách ghi biểu:**

<sup>(\*)</sup> Phát hiện qua công tác thanh tra, kiểm tra, điều tra, truy tố xét xử, theo dõi thi hành pháp luật, kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật

- Cột (4),(5): Điền dấu "x"

- Cột (6): Nhập nội dung khi tích "x" tại Cột (5)